

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐO LƯỜNG HIỆN NAY CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

ThS. NGUYỄN DUY TÂN

1. Hiện trạng hoạt động quản lý đo lường.

Về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản kỹ thuật về đo lường

Thời gian qua, chúng ta đã xây dựng và hình thành tương đối đầy đủ hệ thống văn bản quy



Cán bộ Chi cục TC-ĐL-CL kiểm tra chất lượng xi măng
Nhà máy xi măng Áng Sơn

phạm pháp luật về đo lường bao gồm Pháp lệnh Đo lường sửa đổi năm 1999, 02 Nghị định của Chính phủ và 12 văn bản do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Song hành với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thời gian qua chúng ta cũng đã xây dựng nên được một hệ thống văn bản kỹ thuật đo lường Việt Nam (ĐLVN) khá đầy đủ để thực thi các công việc cụ thể như thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo và chuẩn đo lường nhằm từng bước đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo công bằng xã hội liên

quan đến đo lường. Cho đến nay, chúng ta đã có 160 ĐLVN được ban hành, đảm bảo hầu hết các phương tiện đo trong danh mục phải kiểm định đều đã có quy trình kiểm định tương ứng và dần phù hợp với các khuyến nghị, tiêu chuẩn quốc tế.

Đây thực sự là một thành tựu của việc nghiên cứu ứng dụng đưa các kết quả nghiên cứu khoa học của thế giới vào phục vụ công tác đo lường ở nước ta.

Về hệ thống chuẩn đo lường

Căn cứ nhu cầu thực tiễn của phát triển kinh tế - xã hội cũng như yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về đo lường giai đoạn mới, ngày 21/9/2004, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành các Quyết định số 165 và 166/2004/QĐ-TTg về "Quy hoạch phát triển chuẩn đo lường

Ảnh: T.L

quốc gia giai đoạn 2004-2010" và "Quy chế phê duyệt chuẩn đo lường quốc gia". Triển khai các Quyết định này, đến nay, 10 chuẩn đo lường quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đây vừa là cơ sở kỹ thuật, vừa là cơ sở pháp lý để thực hiện thống nhất đo lường trong cả nước.

Về hệ thống kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo

Theo danh mục phương tiện đo phải kiểm định nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 65/2002/BKHCNMT của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công

nghe), phương tiện đo gồm 46 chủng loại thuộc 8 lĩnh vực đo: độ dài, khối lượng, dung tích-lưu lượng, áp suất, nhiệt độ, hoá lý, điện-điện từ và bức xạ, trong đó nhiều nhất là các phương tiện đo thuộc lĩnh vực đo khối lượng, dung tích-lưu lượng và điện-điện từ. Để thực hiện việc quản lý và kiểm định các phương tiện đo này, chúng ta đã xây dựng được hệ thống hơn 200 tổ chức kiểm định phương tiện đo từ Trung ương đến các Bộ, ngành, địa phương và đang dần xây dựng, phát triển các tổ chức kiểm định cấp huyện.

Hệ thống kiểm định này hàng năm thực hiện kiểm định trên 3 triệu phương tiện đo thuộc trong danh mục phải kiểm định, trải rộng trên mọi miền của đất nước, từ miền núi đến miền xuôi trong tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế: thương mại, sản xuất, an ninh quốc phòng, y tế, môi trường, nghiên cứu khoa học và công nghệ.

Hệ thống các phòng hiệu chuẩn, thử nghiệm về đo lường tuy còn chưa mạnh cả về số lượng lẫn năng lực nhưng cũng đã thực hiện việc hiệu chuẩn phương tiện đo phục vụ yêu cầu đảm bảo liên kết chuẩn đo lường của các ngành công nghiệp; thử nghiệm phục vụ phê duyệt mẫu phương tiện đo và các yêu cầu khác của hoạt động quản lý đo lường.

Tuy nhiên, với cơ chế công nhận và uỷ quyền trước đây việc phát triển hệ thống các tổ chức kiểm định còn nhiều hạn chế. Theo số liệu thống kê của Tổng cục TC - ĐL - CL đến tháng 6/2006, với hệ thống các tổ chức kiểm định hiện tại mới chỉ kiểm định được xấp xỉ 50% số lượng phương tiện đo phải kiểm định.

Về hoạt động sản xuất, nhập khẩu phương tiện đo

Pháp lệnh Đo lường 1990 và 1999 đều khẳng định: Nhà nước khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân sản xuất phương tiện đo và đã thiết lập một hệ thống quy định khá thông thoáng để quản lý lĩnh vực này nhằm tạo thuận lợi cho nhà sản xuất, nhập khẩu phương tiện đo.

Mặc dù còn nhiều hạn chế về năng lực kỹ

thuật và trình độ công nghệ, cho đến thời điểm hiện tại đã có 283 mẫu phương tiện đo sản xuất, lắp ráp của khoảng 150 cơ sở sản xuất trong nước và hơn 290 mẫu phương tiện đo nhập khẩu của khoảng 200 cơ sở nhập khẩu đã được phê duyệt, tập trung chủ yếu vào các loại phương tiện đo thông dụng, có nhu cầu lớn. Những số liệu này cho thấy ngành công nghiệp sản xuất phương tiện đo nước ta thời gian qua tuy đã có phát triển, song cần được đẩy mạnh hơn.

Về quản lý phép đo trong thương mại bán lẻ và hàng đóng gói sẵn theo định lượng

Đây là những lĩnh vực đo lường hợp pháp gắn liền với quyền lợi của đông đảo người dân. Trên cơ sở các quy định của Quyết định số 30/2002/QĐ-BKHCNMT, 31/2002/QĐ-BKHCNMT, 61/2002/QĐ-BKHCNMT liên quan đến quản lý đo lường đối với hàng đóng gói sẵn, Tổng cục và các Chi cục TC - ĐL - CL đã triển khai nhiều hoạt động cụ thể nhằm bảo vệ người tiêu dùng, đảm bảo công bằng, khách quan trong mua bán thúc đẩy văn minh thương mại.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tốt đã đạt được, các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên chưa đáp ứng hoàn toàn yêu cầu hài hoà để hội nhập khu vực và quốc tế, có lúc công tác thanh tra, kiểm tra còn chưa phát hiện, ngăn ngừa kịp thời các gian lận thương mại liên quan đến đo lường.

Về hợp tác quốc tế thuộc lĩnh vực đo lường

Ngay từ những ngày đầu thành lập, cơ quan quản lý nhà nước về đo lường đã rất quan tâm tổ chức hoạt động hợp tác quốc tế về đo lường, coi đây là biện pháp có hiệu quả để tiếp thu kiến thức, kinh nghiệm và tranh thủ sự giúp đỡ của quốc tế đầu tư cho đo lường. Cho đến nay, Chính phủ đã cho phép Tổng cục TC - ĐL - CL tham gia 18 tổ chức quốc tế và khu vực, trong đó có các tổ chức quan trọng về đo lường như:

- Tổ chức Đo lường pháp quyền quốc tế (OIML);

- Diễn đàn Đo lường pháp quyền châu Á- Thái Bình Dương (APLMF);

- Chương trình Đo lường châu Á- Thái Bình Dương (APMP);

- Ủy ban tư vấn của ASEAN về tiêu chuẩn và chất lượng - Nhóm công tác về đo lường pháp quyền (ACCSQ-LMWG).

Như vậy, với nền móng là Sắc lệnh 08/SL về Đo lường, cùng với sự nỗ lực của toàn ngành trong suốt 45 năm qua, chúng ta đã đạt được những thành quả đáng kể trong hoạt động đo lường góp phần đẩy nhanh công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước.

2. Những thuận lợi, thách thức và một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác đo lường phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế theo WTO

* Thuận lợi:

- Chúng ta đã có hệ thống cơ sở pháp lý, kỹ thuật, tổ chức và kinh nghiệm trong hoạt động đo lường được xây dựng, củng cố trong suốt 45 năm qua.

- Chính yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế theo quy định của WTO đòi hỏi Chính phủ, các doanh nghiệp và người dân nhận thức sâu sắc hơn nữa vai trò của đo lường đối với xây dựng, áp dụng chính sách, luật pháp của Nhà nước để bảo vệ quyền lợi của quốc gia, tạo cơ sở cho phát triển của doanh nghiệp; nâng cao năng lực kỹ thuật, nghiệp vụ trong hoạt động đo lường nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo công bằng xã hội.

- Hoạt động hợp tác quốc tế về đo lường thời gian qua đã đi vào chiều sâu, giúp nhận thức rõ hơn về lộ trình, cách tiếp cận để xây dựng hệ thống đo lường ở các nước có nền kinh tế thị trường.

* Thách thức:

a) Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đo lường cần đáp ứng yêu cầu hài hoà nhanh chóng với các văn bản tương tự của các nước trong khu vực và trên thế giới. Việc phải soát xét, sửa đổi toàn bộ hệ thống các văn bản pháp quy về

đo lường là yêu cầu cấp bách.

b) Với việc Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật có hiệu lực từ ngày 01/01/2007, cần tiến hành rà soát hệ thống gần 200 văn bản kỹ thuật đo lường hiện có để sửa đổi, chuyển thành TCVN hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đo lường; đồng thời cần xây dựng các văn bản mới đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước, của doanh nghiệp và người dân, trong khi lực lượng tham gia còn hạn chế, cách thức xây dựng còn đang được hoàn thiện nhưng thời gian phải hoàn thành công việc này rất gấp.

c) Năng lực kỹ thuật về đo lường, thử nghiệm của các đơn vị kỹ thuật của Việt Nam còn yếu, ở nhiều lĩnh vực, nhiều công việc cụ thể chúng ta chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu.

d) Tư duy, cách làm việc của đội ngũ cán bộ, nhân viên của ngành vẫn còn ảnh hưởng nặng của nền hành chính, bao cấp trước đây. Trình độ của một bộ phận cán bộ, nhân viên còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa nhận thức sức ép nặng nề của hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Những công việc cần làm trong thời gian tới

Với việc gia nhập WTO và trong bối cảnh toàn cầu hoá kinh tế thế giới, cuộc cách mạng khoa học công nghệ tiếp tục diễn ra cực kỳ mạnh mẽ, Đo lường Việt Nam đứng trước những nhiệm vụ rất nặng nề cùng với những thách thức và cơ hội để phát triển hết sức tốt đẹp. Để đáp ứng nhu cầu xu thế hội nhập nêu trên, ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng nói chung và hoạt động đo lường nói riêng cần phải không ngừng cải tiến và đổi mới. Cụ thể như sau:

* Ở Trung ương:

Thực hiện tốt kế hoạch xây dựng Luật Đo lường trên cơ sở soát xét, sửa đổi, nâng cấp Pháp lệnh Đo lường 1999 đã được Bộ Khoa học và Công nghệ chính thức đề nghị Chính phủ trình Quốc hội đưa vào kế hoạch xây dựng luật, pháp lệnh quốc hội nhiệm kỳ 12 (2007-2011).

Hoàn thiện Nghị định sửa đổi Nghị định 65/2001/NĐ-CP về đơn vị đo lường để trình Chính phủ vào cuối tháng 2/2007;

Tiếp tục thực hiện soát xét, sửa đổi và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về đo lường còn lại như:

- Danh mục phương tiện đo phải kiểm định
- Quy định quản lý chuẩn đo lường
- Quy định quản lý hàng đóng gói sẵn, ...

Thực hiện chuyển đổi các ĐLVN, xây dựng mới các TCVN và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia để làm cơ sở pháp lý, kỹ thuật cho hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước về đo lường và hội nhập quốc tế. Tinh thần chung của các quy chuẩn quốc gia và TCVN sẽ được rà soát nghiêm túc theo các tiêu chí của Hiệp định WTO/TBT mà Việt Nam có nghĩa vụ phải thực hiện: Đảm bảo không phân biệt đối xử, minh bạch, không cản trở thương mại, có căn cứ khoa học và khách quan, hài hòa với quốc tế.

Tăng cường cơ chế đánh giá thừa nhận kết quả thử nghiệm phục vụ phê duyệt mẫu phương tiện đo để thực hiện tiêu chí "một tiêu chuẩn, thử nghiệm một lần, được chấp nhận mọi nơi";

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cả hệ thống để mọi người nhận thức rõ yêu cầu và nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Tiếp tục triển khai dự án xây dựng Trung tâm Đo lường Việt Nam tại khu công nghệ cao Hoà Lạc;

Thực hiện tốt quy hoạch các phòng đo lường, thử nghiệm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế;

Tiếp tục triển khai Chương trình quản lý đo lường trong xăng dầu, khí đốt và khí thiên nhiên;

** Tại các địa phương:*

- Cập nhật thường xuyên và triển khai có hiệu quả các quy định của Nhà nước về đo lường như Pháp lệnh Đo lường, văn bản của Chính phủ, các quy định về đo lường của Bộ Khoa học và

Công nghệ (về việc phê duyệt mẫu, kiểm định phương tiện đo, quản lý chuẩn đo lường...);

- Tập trung thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ và chức năng quản lý nhà nước về đo lường ở địa phương;

- Tăng cường và xây dựng các chuẩn chính đối với các lĩnh vực đo, phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế của tỉnh, thành phố để thực sự là chỗ dựa vững chắc cho các doanh nghiệp và người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh, thành phố;

- Thúc đẩy việc áp dụng mô hình công nhận phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO 17025;

- Tăng cường áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học đo lường để xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về phép đo và phương tiện đo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương;

- Tăng cường đào tạo và nâng cao đội ngũ kiểm định viên đo lường.

- Phối hợp với Tổng cục TC - ĐL - CL trong việc biên soạn các quy trình kỹ thuật phục vụ cho việc thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn, phương tiện đo theo Luật TC & QCKT;

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhà sờ, . . . cho hoạt động kiểm định để nâng cao chất lượng kiểm định, mở rộng hình thức kiểm định đáp ứng nhu cầu thực tế;

- Tiếp tục triển khai và phát huy, nhân rộng các trạm cân đối chứng; triển khai mô hình kiểm định lưu động; trạm kiểm định cho các huyện, ...

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức kiểm định thuộc địa bàn quản lý.

Nhận thức đầy đủ và sâu sắc những thuận lợi, thách thức cũng như nắm chắc những nhiệm vụ to lớn về đo lường của toàn ngành trong thời kỳ hội nhập toàn diện về kinh tế với quốc tế, với tinh thần chủ động, chúng ta tin tưởng rằng, trong thời gian sắp tới đo lường của Việt Nam sẽ có bước phát triển mạnh mẽ, nhanh chóng, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và người dân.

D.T

(Nguồn Tài liệu TCTCĐLCL)